

Số: 20 /TB-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2017

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại – VINACOMIN

Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI -VINACOMIN

Trụ sở: Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.

Giấy chứng nhận kinh doanh: Mã số doanh nghiệp 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2004, cấp lần thứ 19 ngày 31/08/2015.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại-VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2016;

Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại -VINACOMIN (VTTC) trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty, cụ thể như sau:

1. Thời gian họp: từ 7h30 ngày 25 tháng 4 năm 2017 (Thứ ba).

2. Địa điểm: Hội trường Công ty – Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

3. Thành phần tham dự:

- Các cổ đông sở hữu cổ phần của VTTC theo danh sách chốt ngày 31/3/2017 của TTLKCK Việt nam và/hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

- Thành viên HĐQT và BKS Công ty.

4. Nội dung Đại hội:

4.1. Thảo luận và thông qua :

- Quy chế làm việc của Đại hội;

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017;

- Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2016, phương hướng mục tiêu hoạt động năm 2017;

- Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2016;

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016;

- Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017;

- Báo cáo công khai một số chỉ tiêu tài chính năm 2016;

- Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016;

- Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016 - Kế hoạch chi trả năm 2017;

- Tờ trình về việc thay thế thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III.

4.2. Các nội dung phát sinh khác (nếu có) thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

5. Đăng ký tham dự :

- Đề công tác tổ chức đại hội đảm bảo đúng qui định, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội (theo mẫu gửi kèm)

thông báo này) và gửi về Công ty qua đường bưu điện, fax hoặc email trước 16h30 ngày 20/4/2017.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội mang theo CMTND/Hộ chiếu và Giấy xác nhận tham dự Đại hội/ Giấy ủy quyền (nếu chưa gửi bản gốc về Công ty).

6. Tài liệu Đại hội:

Quý Cổ đông vui lòng xem nội dung và các tài liệu liên quan đến phiên họp thường niên của Đại hội cổ đông Công ty năm 2017 trên website: (www.vinacoaltour.com.vn/) danh mục: Quan hệ cổ đông/Đại hội cổ đông/Tài liệu ĐHĐCĐ 2017.

7. Mọi chi tiết liên quan đến phiên họp, xin mời liên hệ:

Công ty CP Du lịch và Thương mại –VINACOMIN Điện thoại : 04 3 5180079
Fax: 04 38510413

Tầng 8 Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân – Cầu Giấy – Hà Nội

Ms Ngô Thị Minh Email: (haminhvttc@gmail.com)

Thông báo này thay cho giấy mời.

Trân trọng././ *KV*

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- HĐQT, BKS Cty
- Website VTTC;
- Lưu TCHC, Hsơ ĐHĐCĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Quang Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN
(Áp dụng đối với cổ đông là cá nhân)

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CỦA CÔNG TY
CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINCOMIN NĂM 2017

Tên cổ đông:.....Mã cổ đông:.....
 Số CMND:Cấp ngày.....Tại.....
 Địa chỉ:.....
 Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....
 Tổng số cổ phần sở hữu:.....
 (bằng chữ:.....)

Xác nhận tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN tổ chức vào ngày 25/4/2017 tại Tầng 8, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Quý Cổ đông gửi Giấy xác nhận này về địa chỉ giao dịch của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin : Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội hoặc qua số fax 04.3.8510413; hoặc E-mail : haminhvttc@gmail.com trước 16h30 ngày 20/4/2017.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN
(Áp dụng đối với cổ đông là tổ chức)

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN NĂM 2017

Tên cổ đông tổ chức:.....

Mã cổ đông:.....

Số GCNĐKKD: Ngày cấp.....

Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Tổng số cổ phần sở hữu:.....

(Bằng chữ:.....)

Xác nhận ông/bà:.....có CMTND số.....

do cấp ngày.....

là người đại diện cho (tổ chức).....
tham dự họp và thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng với cổ
phần, tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Du
lịch và Thương mại – VINACOMIN tổ chức vào ngày 25/4/2017.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CỔ ĐÔNG

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

.....

Ghi chú: Quý Cổ đông gửi Giấy xác nhận này về địa chỉ giao dịch của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin : Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội hoặc qua số fax 04.3.8510413; hoặc E-mail : haminhvttc@gmail.com trước 16h30 ngày 20/4/2017.

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN NĂM 2017

Tên cổ đông:.....Mã cổ đông (nếu có).....
Số CMND/ĐKKD:.....Cấp ngày.../.../.....Tại.....
Địa chỉ:..... Số điện thoại:.....
Tổng số cổ phần sở hữu:.....CP.(bằng chữ:.....)

Đồng ý ủy quyền cho (Chọn 1 trong 2 mục để ủy quyền)

1. Ông/Bà có tên sau đây: (Đánh dấu X để chọn một người)

- Ông Lê Quang Bình - Chủ tịch HĐQT
 Bà Nguyễn Đoàn Trang – Ủy viên HĐQT
 Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Ủy viên HĐQT
 Bà Nguyễn Quỳnh Phương – Ủy viên HĐQT
 Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Ủy viên HĐQT
 Ông Nguyễn Thanh Tùng – Phó Giám đốc Công ty
 Ông Trần Tất Thành – Phó Giám đốc Công ty

2. Người được ủy quyền khác:

- Họ và tên người được ủy quyền.....Mã cổ đông (nếu có).....
- Số CMND:.....ngày cấp:.../.../.....Nơi Cấp:.....
- Số cổ phần ủy quyền.....

Bên được ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền để tham dự, biểu quyết và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác của cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền, tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN tổ chức vào ngày 25/4/2017.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Du lịch và Thương mại – VINACOMIN.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....
Ghi chú: Quý Cổ đông gửi Giấy ủy quyền này về địa chỉ giao dịch của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin : Tầng 8, Tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội hoặc qua số fax 04.3.8510413; hoặc E-mail : haminhvttc@gmail.com trước 16h30 ngày 20/4/2017.

Số: 19 /QĐ-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty thông qua ngày 17/10/2004; sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2017/NQ-VTTC-HĐQT, ngày 16/3/2017 của Hội đồng quản trị công ty về việc chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2017 gồm các ông/ bà có tên sau đây:

1. Ông Nguyễn Mạnh Trường - Ủy viên Ban kiểm soát Công ty – Trưởng ban
 2. Ông Phan Thành Chung - Ủy Viên Ban Kiểm soát Công ty - Ủy viên
 3. Bà Nguyễn Thị Hồng Liên – Kế toán trưởng CN Quảng Ninh - Ủy viên
- Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên trong Ban do Trưởng ban phân công.

Điều 2. Ban có nhiệm vụ kiểm tra danh sách, tiêu chuẩn, điều kiện của cổ đông/đại diện của cổ đông tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 Công ty theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành và Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên công ty năm 2017, để báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và Ban tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Các ông/bà có tên tại Điều 1, Giám đốc và các cổ đông công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin căn cứ quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Các UVHĐQT, BKS Cty; (e-copy)
- Lưu HĐQT, TC-HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2017

(Dự thảo) QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN NĂM 2017

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XI thông qua ngày 24/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại-VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2016;

Mục đích:

Nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông; đảm bảo cho phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Du lịch Thương mại – Vinacomin năm 2017 diễn ra đúng trình tự quy định của pháp luật và thành công tốt đẹp, Đại hội đồng cổ đông Công ty (ĐHĐCĐ) thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với 10 điều, qui định về quyền – nghĩa vụ - trách nhiệm của cổ đông/người đại diện cổ đông và thể thức tiến hành phiên họp như sau:

Điều 1: Trật tự của Đại hội

- Cổ đông/người đại diện hợp pháp của cổ đông Công ty có tên trong danh sách chốt ngày 31/3/2017 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp (sau đây gọi tắt là Đại biểu) đến dự họp phải có mặt đúng thời gian theo thông báo mời họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty và làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức để nhận **Thẻ biểu quyết**. Trường hợp đến muộn vẫn thực hiện thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức và có quyền tham gia họp và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho Đại biểu đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

- Đại biểu khi vào phòng họp phải ngồi đúng khu vực do Ban tổ chức quy định, ứng xử văn minh lịch sự; không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng; tắt chuông điện thoại và hạn chế ra/vào hoặc đi lại trong khi Đại hội đang làm việc.

Điều 2: Chương trình của Đại hội

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề đưa ra thảo luận, biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/ và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày phát hành thông báo mời họp. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% (Năm phần trăm) trở lên tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 06 (Sáu) tháng trở lên có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng

văn bản và phải được gửi cho Ban tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2017 ít nhất 3 ngày làm việc trước khi khai mạc phiên họp. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp. Đề xuất sẽ được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

- Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối các đề xuất trên nếu:
 - + Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
 - + Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ từ 5% trở lên cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên;
 - + Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua.

Điều 3: Biểu quyết thông qua các vấn đề của ĐH

- Đại biểu tham dự họp được cấp ***Thẻ biểu quyết***. Trên mỗi thẻ có ghi rõ:
 - + Mã số tham dự (*là số thứ tự của đại biểu trong danh sách đăng ký dự họp*)
 - + Số thẻ biểu quyết và Tên nội dung được biểu quyết;
 - + Họ tên Đại biểu và tổng số cổ phần sở hữu và (hoặc) cổ phần đại diện - chính là tổng số cổ phần biểu quyết.

- Tất cả các nội dung trong chương trình họp đều được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai bằng cách giơ ***Thẻ biểu quyết*** để thông qua. Mỗi nội dung/nhóm nội dung cần biểu quyết sẽ được Chủ tọa xin ý kiến 03 lần, với 03 phương án: Đồng ý/Không đồng ý/Y kiến khác. Đại biểu lựa chọn phương án nào thì giơ cao ***Thẻ biểu quyết*** (ghi tên vấn đề được biểu quyết) khi Chủ tọa hỏi đến phương án đó. Mỗi ***Thẻ biểu quyết***, Đại biểu chỉ được giơ 01 lần. Tổ giúp việc có trách nhiệm thu lại Thẻ biểu quyết sau mỗi lần đại biểu giơ Thẻ để chuyển cho Ban thư ký kiểm đếm theo từng phương án đã biểu quyết.

- Các nội dung đưa ra biểu quyết tại phiên họp sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên số cổ phần biểu quyết của tất cả các Đại biểu dự họp chấp thuận (*trừ các trường hợp quy định dưới đây*).

- Các trường hợp quy định tại Khoản 4 – Điều 21- Điều lệ hiện hành của Công ty, sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại phiên họp này tán thành. Bao gồm (nếu có):

- + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại
- + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh
- + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty về mô hình hoạt động và người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 134 Luật doanh nghiệp

+ Quyết định dự án đầu tư mua bán tài sản của Công ty hoặc Chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc Chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các Chi nhánh của công ty trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán.

+ Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty gần nhất đã được kiểm toán.

- + Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty. *kn*

+ Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty.

Điều 4: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

- Nguyên tắc: Đại biểu dự họp khi cần phát biểu ý kiến phải đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa và được sự đồng ý của Chủ tọa; Nếu có nhiều người cùng đăng ký phát biểu thì phải tuân thủ theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

- Cách thức phát biểu: nội dung ý kiến cần ngắn gọn, rõ ràng, tránh trùng lặp, tập trung phát biểu vào những vấn đề phù hợp với chương trình nghị sự được Đại hội thông qua trên tinh thần góp ý xây dựng; Không đề xuất các vấn đề liên quan đến cá nhân hoặc vượt quá phạm vi chức năng, quyền hạn của Đại hội.

Điều 5 : Bầu cử thành viên HĐQT/Ban kiểm soát (nếu có)

- Đại biểu tham dự họp được Ban kiểm phiếu phát 01 phiếu bầu Thành viên HĐQT/Ban kiểm soát theo mã số tham dự.

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT/BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu; cách thức thực hiện cụ thể theo qui định tại Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thay thế thành viên HĐQT/Ban kiểm soát (nếu có) được ĐHĐCĐ thông qua trong phiên họp này.

Điều 6: Trách nhiệm của Chủ tọa

- Điều hành các hoạt động của phiên họp ĐHĐCĐ theo đúng nội dung chương trình nghị sự và Quy chế này một cách hợp lý, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, xin ý kiến biểu quyết các vấn đề phải thông qua Đại hội đồng cổ đông, giải đáp các ý kiến và các vấn đề phát sinh tại phiên họp.

- Chủ tọa Đại hội có quyền trì hoãn phiên họp Đại hội đồng cổ đông này đến một thời điểm khác (tối đa trong vòng 3 ngày kể từ ngày dự định họp) nếu người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 7: Trách nhiệm của Ban thư ký

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của cuộc họp và tất cả các vấn đề đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp và thông qua Đại hội trước khi bế mạc;

- Tổng hợp chính xác số phiếu biểu quyết trên *Thẻ biểu quyết* theo từng nội dung được Chủ tọa xin ý kiến Đại hội và thông báo ngay cho Chủ tọa kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ và các văn kiện, kết luận của Đại hội gửi đến các cổ đông theo quy định.

- Thực hiện các công việc khác của Đại hội khi Chủ tọa yêu cầu.

Điều 8: Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

- Phổ biến, hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử; Phát và thu phiếu bầu cử, kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả bầu cử.

- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

- Lập biên bản kiểm phiếu; *HN*

Điều 9: Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc.

- Biên bản và Nghị quyết được lưu giữ tại Công ty và gửi đến các cổ đông, các cơ quan liên quan theo qui định của pháp luật.

Điều 10: Hiệu lực và phạm vi điều chỉnh của Quy chế

- Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại-Vinacomin thông qua tại phiên họp thường niên ngày 25 tháng 4 năm 2017.

- Những nội dung liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ không được đề cập trong Quy chế này thì được áp dụng theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty và Luật Doanh nghiệp số 68//2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XI thông qua ngày 24/11/2014;

- Tất cả các cổ đông (và) hoặc người đại diện cho cổ đông Công ty có tên trong danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam chốt ngày 31/3/2017, HĐQT, BKS và các bộ phận nghiệp vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này. *h/v*

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Website Cty;
- Lưu Hs ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH (DỰ KIẾN)
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
(Ngày 25 tháng 4 năm 2017)

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7h30 - 8h00	Cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký họp và nhận Thẻ biểu quyết; ổn định chỗ ngồi	Ban tổ chức
8h00 - 8h10	Chào cờ, hát quốc ca Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu Công bố QĐ thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
8h10 - 8h15	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ban KT tư cách
8h15 - 8h20	Giới thiệu Chủ tọa điều hành phiên họp: Chủ tịch HĐQT	Ban tổ chức
8h20 - 8h35	- Chủ tọa lên điều hành: + Cử Ban thư ký và Tổ giúp việc; + Thông qua chương trình làm việc chính thức (<i>Biểu quyết</i>) + Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; (<i>Biểu quyết</i>)	Chủ tọa
8h35 - 8h50	Báo cáo kết quả SXKD năm 2016, phương hướng nhiệm vụ 2017	Bà Nguyễn Đoàn Trang UVHĐQT - Giám đốc Công ty
8h50- 9h05	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016, phương hướng mục tiêu hoạt động năm 2017	Chủ tịch HĐQT
9h05 – 9h30	- Trình bày Tờ trình về việc thay thế thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III. (<i>Biểu quyết</i>) - Tiến hành các thủ tục bầu thay thế thành viên BKS: + Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thay thế thành viên BKS (<i>Biểu quyết</i>) + Công tác đề cử, ứng cử vào BKS – Chốt danh sách ứng cử viên; Giới thiệu và thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu ;(<i>Biểu quyết</i>). - Mời Ban kiểm phiếu đi chuẩn bị phiếu bầu	Chủ tọa
9h30 - 10h00	- Ban kiểm soát Báo cáo: + Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016; + Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc giám sát hoạt	TB. Kiểm soát

H/V

	động QLDH của HĐQT và Ban GD Công ty + Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.	
10h00 – 10h10	Hướng dẫn thể lệ bầu cử, phát phiếu Bỏ phiếu bầu BKS Kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu Đại biểu
10h10 – 10h30	Giải lao	
10h30- 10h45	- Báo cáo công khai tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016. - Báo cáo chi trả phụ cấp HĐQT, BKS năm 2016, kế hoạch chi trả năm 2017.	Kế toán trưởng
10h45 - 11h10	- Đại hội thảo luận, tham gia ý kiến; - Cổ đông biểu quyết thông qua từng nội dung đã bàn thảo - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình;	Chủ tọa
11h10- 11h20	- Công bố kết quả kiểm phiếu bầu thành viên BKS	Ban kiểm phiếu
11h20-11h25	Mời thành viên BKS mới lên ra mắt	Chủ tọa
11h25 - 11h45	- Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội - Xin ý kiến cổ đông biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội	Thư ký Chủ tọa
11h45 - 11h50	Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội	Chủ tọa
	Mời các cổ đông dự cơm ăn trưa tại nhà hàng	Ban TC

Số: 10/BC-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2017

Báo cáo gồm các nội dung:

- 1- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016
- 2- Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2017

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016

I. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2016:

Năm 2016, tình hình kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là ngành năng lượng, khoáng sản giá đang ở mức thấp, nhu cầu giảm, điều kiện khai thác của Tập đoàn TKV khai thác ngày một xuống sâu làm cho chi phí tăng; thị trường tiêu thụ than trong nước biến động lớn so với dự báo đầu năm do than nhập khẩu vào nhiều và hệ thống phân phối than ngoài TKV. Đối với Công ty, năm 2016 bước sang năm thứ 2 công ty hoạt động với mô hình Công ty liên kết, hoạt động kinh doanh của Công ty điều chỉnh theo các quy chế, cơ chế mới, điều kiện kinh doanh bị hạn chế rất lớn từ bối cảnh khó khăn chung của ngành than, các mảng kinh doanh chính của Công ty bị cạnh tranh gay gắt; sự thay đổi trong cơ cấu tổ chức của các thị trường truyền thống ... đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình kinh doanh của Công ty về cả chất và lượng. Mặc dù vậy, với sự điều hành, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Ban Lãnh đạo, sự nỗ lực không ngừng của toàn thể người lao động Công ty, với kinh nghiệm trong cả quản lý và kinh doanh, tinh thần vượt trên mọi khó khăn, Công ty đã hoàn thành kế hoạch đề ra năm 2016.

II. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 (Phụ lục 01 kèm theo):

1. Các chỉ tiêu tổng hợp:

- Doanh thu: 1.246,5 tỷ đồng, đạt 91% KHĐH, bằng 70% so CK;
- GTSX: 80,2 tỷ đồng, đạt 120% KHĐH, bằng 103 % so CK;
- LN: 12,5 tỷ đồng, đạt 157% KHĐH, bằng 109% so CK.
- Tiền lương bq: 9,63 triệu đồng/ người/ tháng.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 2,932 tỷ đồng, bằng 73,3% KHĐH
- Cổ tức: Dự kiến chi trả 14%/ vốn điều lệ

- Vốn chủ sở hữu tăng: 2,65 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận/ Tổng doanh thu: 1%
- Lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu: 28,94%
- Tổng nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu: 10,96 lần

2. Đánh giá từng mảng kinh doanh:

2.1. Kinh doanh du lịch:

Là một Công ty trưởng thành và lớn mạnh từ cái nôi là ngành Than, mặc dù đã trở thành Công ty liên kết, song Công ty vẫn chịu sự ảnh hưởng lớn từ ngành Than. Khó khăn và những cơ chế thay đổi của ngành than đã tác động không hề nhỏ đến hoạt động kinh doanh của Công ty: Năm 2016, thị trường tiêu thụ than trong nước giảm nên các đơn vị trong TKV phải tăng cường tiết kiệm, giảm chi phí, các Mỏ hạn chế tổ chức cho CBCNV đi tham quan, khảo sát, chủ yếu là đi các tour ngắn ngày với chi phí thấp, đặc biệt các tour đi nước ngoài hạn chế tối đa. Việc thay đổi cơ cấu tổ chức của các đơn vị trong TKV khiến công tác tiếp thị và quan hệ khách hàng bị ảnh hưởng không nhỏ. Cùng đó, công ty phải cạnh tranh với một số đơn vị lữ hành cả trong và ngoài ngành (như Than Việt, Than Ưng Bí, Đất mỏ, Đông Bắc, Sài Gòn tourist...). Khó khăn chồng chất những khó khăn, song Công ty vẫn nỗ lực bằng mọi biện pháp để giữ vững vai trò và tâm thế của những người làm du lịch ngành than từ lúc khai sinh đến nay, bộ phận du lịch Công ty vẫn không ngừng cố gắng để đẩy mạnh kinh doanh với tôn chỉ bám sát phục vụ thị trường trong TKV, bằng chiến dịch phát động thi đua (chiến dịch kích cầu) để thúc đẩy kinh doanh, bằng sự đổi mới tour tuyến, xây dựng những tour mới lạ, hấp dẫn, bằng sự đón đầu kịp thời nhu cầu tham quan nghỉ mát của các đơn vị... Hơn nữa, Công ty đặc biệt chú trọng đến việc phát triển thị trường vươn ra ngoài TKV, một mặt khắc phục những khó khăn trong TKV mang lại, mặt khác xây dựng cho mình một vị thế mới năng động, sự thích ứng linh hoạt, phù hợp với xu thế kinh doanh du lịch lữ hành đầy cơ hội và thách thức hiện nay. Đáng ghi nhận năm 2016, ngoài thị trường trong TKV, Công ty đã mở rộng thực hiện được gần 60 đoàn ngoài ngành như: Công ty Thép Việt, Nhựa An Phát, Công ty cồn rượu Hà Nội, Công ty Sông Đà 10, Tổng Công ty may 10, Dệt kim đông xuân, Đảng ủy khối Công nghiệp Hà Nội..., 4 đoàn inbound và một số đoàn khách lẻ. Trong điều kiện bị hạn chế, bên cạnh các tour nội địa ngắn ngày, Công ty đã thực hiện được một số tour nước ngoài như: Hàn Quốc, Thái Lan, Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan, Campuchia...

Bên cạnh đó, cùng với sự nỗ lực trong kinh doanh lữ hành, bộ phận đại lý vé máy bay, dịch vụ hộ chiếu, visa, khách lẻ cũng có nhiều cố gắng để kết hợp tích cực, tương tác với việc điều hành tour, cố gắng chủ động được nguồn vé, tận dụng tối ưu lượng vé khuyến mại, chuyến bay có nhiều vé khuyến mại hoặc các ngày bay có đơn giá thấp để làm giảm giá thành tour.

Năm 2016: Doanh thu lữ hành + vé máy bay đạt: 97 tỷ đồng, bằng 93% KH điều chỉnh, bằng 90% CK; GTSX đạt 8 tỷ đồng, bằng 75% KH điều chỉnh, 74% CK. Số đoàn khách thực hiện: 218 đoàn, lượt khách: 12.358 lượt

Bên cạnh những khó khăn và thách thức của kinh doanh du lịch lữ hành, kinh doanh khách sạn của Công ty cũng đứng trước những khó khăn và hạn chế chưa được giải quyết một cách hiệu quả. Khách sạn Vân Long và khách sạn Biển Đông đều là những khách sạn được xây dựng lâu năm, đã xuống cấp. Mặc dù công tác đầu tư, cải tạo và nâng cấp khách sạn thường xuyên được quan tâm kịp thời, song chưa mang lại hiệu quả kinh doanh như mong muốn. Nhất là trong năm qua, khu vực Bãi Cháy đang được Tập đoàn Sun group đầu tư xây dựng khu vui chơi giải trí nên cảnh quan, môi trường bị ô nhiễm, lượng khách đến tham quan nghỉ mát tại khu vực giảm rõ rệt; ngoài ra, hệ thống khách sạn tư nhân tại khu vực Cẩm Phả, Bãi Cháy có nhiều lợi thế là khách sạn mới, hiện đại, tiện nghi, giá cả cạnh tranh. Việc quảng bá hình ảnh cũng như chào bán phòng trên các trang mạng xã hội còn nhiều hạn chế, chưa được triển khai một cách có bài bản. Chính vì vậy mà việc đón khách nghỉ tại 2 khách sạn của Công ty còn chưa hiệu quả, đặc biệt là đối với khách lẻ, khách nhóm.

Bên cạnh đó, việc kinh doanh ăn uống của khách sạn Biển Đông lại bị hạn chế bởi quy mô phòng ăn khách sạn nhỏ, không đáp ứng được lượng khách đoàn với số lượng lớn, lượng khách du lịch thấp nên không có khách đổi lưu. Khách sạn Vân Long có nhà ăn, hội trường lớn hơn, tổ chức được các hội nghị, hội thảo, đám cưới nhưng cũng bị cạnh tranh quyết liệt với những địa điểm tổ chức sự kiện khác trên địa bàn như khách sạn Hải Yến.

Năm 2016, kinh doanh khách sạn, doanh thu thực hiện: 13,5 tỷ đồng, bằng 81% KH điều chỉnh, 91% CK; GTSX đạt 8,9 tỷ đồng, bằng 102% KH điều chỉnh, 101% CK.

2.2 Kinh doanh thương mại:

Không chỉ riêng với kinh doanh du lịch, kinh doanh thương mại vốn là thế mạnh và chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu của Công ty, năm 2016 cũng đã có phần giảm sút. Kinh doanh Thương mại cũng phải chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các nhà phân phối khác; việc cắt giảm đầu tư của các đơn vị trong TKV, giảm chi phí đầu vào; việc cung cấp thiết bị, vật tư cũng bị hạn chế do việc tiêu thụ than trong ngành giảm, Tập đoàn chủ trương khai thác than ở mức độ cầm chừng... Vì vậy, kinh doanh thương mại tại các Chi nhánh và CQCT đều sụt giảm đáng kể so với cùng kỳ, trong đó có mảng kinh doanh máy móc thiết bị của Chi nhánh Quảng Ninh và Vân Long đều không đạt được kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, Công ty vẫn khẳng định vai trò của mình là nhà cung cấp một số mặt hàng cốt lõi trong TKV như lốp Michelin, xút và hoá chất các loại, các loại vật tư phục vụ cơ giới hoá hầm lò,...

Kết quả kinh doanh năm 2016, doanh thu thương mại toàn Công ty đạt: 1.120,4 tỷ đồng, bằng 90% so KH điều chỉnh, bằng 68% so CK; GTSX đạt: 53,1 tỷ đồng, đạt 141% KH điều chỉnh và bằng 111% so CK.

2.3. Kinh doanh phục vụ TKV:

Tuy không phải là mảng kinh doanh chính của Công ty, song lại được xem là một công tác kinh doanh rất quan trọng trong việc khẳng định uy tín của Công ty với Tập đoàn TKV. Năm 2016, Công ty đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nội dung đã ký trong Hợp đồng dịch vụ với Tập đoàn. Đảm bảo: việc giữ gìn trật tự an ninh, tuyệt đối an toàn tài sản; đảm bảo bữa ăn công nghiệp vệ sinh an toàn thực phẩm, thực đơn phong phú; đón tiếp khách niềm nở, văn minh, lịch sự; giữ gìn vệ sinh khuôn viên luôn sạch sẽ, ngăn nắp; phục vụ hội nghị chu đáo, đầy đủ lễ nghi; tiếp nhận, bàn giao tài liệu, bưu phẩm, bưu kiện đến TD kịp thời, an toàn và bảo mật của văn phòng Tập đoàn tại 2 đầu Hạ Long và Hà Nội với tinh thần và trách nhiệm cao, gắn bó với Cơ quan Tập đoàn như chính ngôi nhà của mình. Năm 2016, kinh doanh dịch vụ được lãnh đạo Tập đoàn đánh giá là có nhiều tiến bộ, chất lượng dịch vụ ngày một nâng cao. *Doanh thu kinh doanh dịch vụ năm 2016: 10 tỷ đồng, đạt 106% KH năm.*

2.4. Công tác đầu tư:

Công tác đầu tư luôn được thực hiện theo đúng Quy chế, quy định của Công ty, và đúng Luật định, đảm bảo chất lượng và tiến độ. Năm 2016, Công ty hoàn thành các hạng mục:

- Đầu tư mua 02 xe ô tô phục vụ SXKD cho 02 Chi nhánh Quảng Ninh và Chi nhánh Vân Long: 1,79 tỷ đồng

- Màn hình led cho khách sạn Vân Long: 185 triệu đồng.

- Thang máy cho khách sạn Vân Long: 869 triệu đồng.

- Máy chủ VPCT: 88,7 triệu đồng

Tổng số: 2,932 tỷ đồng.

2.5. Công tác quản lý:

Công tác quản lý toàn công ty vẫn luôn được củng cố và giữ được nền nếp. Báo cáo, phân tích, đánh giá kịp thời từng mảng kinh doanh; kiểm soát và quản trị chi phí, sử dụng nguồn vốn an toàn, hợp lý và hiệu quả, tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và nâng cao năng suất, chất lượng lao động; rà soát sửa đổi, bổ sung kịp thời các Quy chế, Quy định phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế; củng cố tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý và kinh doanh; tham mưu kịp thời cho lãnh đạo công ty để chỉ đạo điều hành công ty hoàn thành kế hoạch đại hội giao, bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

III. Những tồn tại:

Bên cạnh những ưu điểm rất cơ bản, Công ty cũng nghiêm túc nhìn nhận những hạn chế cần khắc phục như:

- Việc bám sát thị trường trong TKV còn chưa tốt; sự phối kết hợp giữa các phòng, bộ phận, các đơn vị trong Công ty chưa được thông suốt, nhiều khi còn chông chéo và chưa được hiệu quả.

- Thị trường khai thác năm vừa qua vẫn còn phụ thuộc nhiều vào thị trường truyền thống, thị trường ngành, công tác tiếp thị kinh doanh ngoài ngành trong cả kinh doanh du lịch và thương mại mặc dù đã có cố gắng nhưng chưa đạt được mục tiêu đề ra.

- Việc kinh doanh khách sạn chưa phát huy hết năng lực do chưa chú trọng trong việc quảng bá và bán hàng, bên cạnh đó công tác vệ sinh buồng phòng chưa thực sự tốt.

- Tồn kho cao và vẫn chưa giải quyết dứt điểm được một số công nợ dài, khó đòi.

PHẦN THỨ HAI MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2017

I. Tình hình chung:

Khó khăn: Năm 2017, tình hình kinh tế thế giới phục hồi chậm và tiềm ẩn nhiều rủi ro, tỷ giá ngoại tệ trong nước bấp bênh không ổn định. Trong điều kiện kinh tế suy giảm, ngành Than, khoáng sản gặp nhiều khó khăn, giá bán phục hồi nhưng chưa rõ rệt, các loại thuế, phí tăng cao làm cho lợi nhuận ngành Than những năm gần đây giảm mạnh, thu nhập thợ lò cũng chậm được cải thiện. Công ty hiện nay hoạt động với mô hình là công ty liên kết, Công ty phải tự đứng trên đôi chân của mình, sự thích ứng với môi trường kinh doanh nhanh và áp lực chưa được kịp thời và bài bản.

Thuận lợi: Nhu cầu than trong nước tăng, giá than cho điện đã được điều chỉnh theo giá thị trường. Mô hình tổ chức dần được hoàn thiện. Mặc dù năm 2016 điều kiện SXKD vẫn còn hết sức khó khăn, nhưng các Công ty con trong Tập đoàn đã nỗ lực cố gắng ổn định sản xuất, việc làm thu nhập của NLĐ cơ bản được đảm bảo, cơ sở hạ tầng, môi trường vùng mỏ được cải thiện đáng kể. Về nội lực, sự chỉ đạo trực tiếp, sát sao của Ban lãnh đạo công ty, sự nỗ lực của toàn thể người lao động luôn trong tâm thế “vượt khó”, đó là những thuận lợi cơ bản để CBNV và NLĐ Công ty vững vàng hơn khi bước vào thực hiện kế hoạch năm 2017.

II. Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2017:

1. Mục tiêu:

Mục tiêu năm 2017 là nâng cao chất lượng dịch vụ, giữ vững thị trường trong ngành, tăng cường mở rộng ngoài ngành, đảm bảo thu nhập cho người lao động, phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch Công ty giao.

2. Nhiệm vụ:

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và dự báo tình hình thị trường năm 2017, Công ty đề ra kế hoạch trình Đại hội cổ đông như sau:

* **Các chỉ tiêu kinh doanh:** Chi tiết theo phụ lục số 2 kèm theo

- Doanh thu: 1.114,7 tỷ đồng
- Giá trị sản xuất: 61 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 8 tỷ đồng
- Cổ tức: 14%
- Tiền lương bình quân: 9,17 trđ/ng/tháng

* **Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản: 30,41 tỷ đồng**

III. Các giải pháp thực hiện:

1. Về sản xuất kinh doanh:

* *Kinh doanh du lịch:*

Hiện tại Công ty đã là Công ty liên kết, việc phát huy và tự lực dựa trên kinh nghiệm và nội lực nhiều năm trong kinh doanh lữ hành là vấn đề cần thiết đặt ra. Cần tiếp tục tập trung khai thác tối đa thị trường trong TKV, không ngừng tăng cường khâu tiếp thị, khảo sát, xây dựng sản phẩm mới đa dạng, tạo tính hấp dẫn, đáp ứng được thị hiếu khách hàng. Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh đại lý vé máy bay. Tập trung khai thác tốt giá vé đầu vào (đặc biệt là vé giá rẻ) đối với các hãng hàng không.

Phát triển mạnh thị trường ngoài ngành bằng nhiều biện pháp. Một trong số đó, kết hợp với đơn vị làm quảng cáo trực tuyến quảng bá thương hiệu VTTC, đẩy mạnh và tập trung khai thác kinh doanh du lịch và kinh doanh khách sạn trực tuyến trên các trang mạng xã hội.

Triển khai đón đầu các tour đi hội, chùa đầu năm 2017 của các đơn vị trong ngành và ngoài ngành, khách lẻ.

Nâng cao tính chuyên nghiệp, thực hiện tốt sự phân công thị trường, phối hợp với các chi nhánh để nâng cao hiệu quả kinh doanh và thương hiệu công ty.

Nghiên cứu, phân tích thị trường một cách có hệ thống để có hướng xử lý thông tin nhanh, kịp thời đáp ứng được yêu cầu kinh doanh.

* *Kinh doanh thương mại:*

- Tiếp tục bám sát nhu cầu sử dụng lớp, xút và vật tư, thiết bị của các đơn vị trong TKV để có giải pháp kinh doanh, tăng thị phần, quyết liệt trong việc giảm tồn kho. Bên cạnh đó, cũng không ngừng phát triển, mở rộng thị trường mới, mặt hàng mới, tiềm năng.

- Bám sát các dự án đầu tư mà Tập đoàn sẽ triển khai trong năm 2017.

2. Công tác đầu tư: Lập phương án và kế hoạch chi tiết cùng với các đơn vị trong công ty để đưa ra phương án đầu tư hiệu quả các hạng mục công trình sau:

- Xây dựng khu nhà xưởng, khu nhà đa năng tắm khoáng nóng khách sạn Vân Long
- Phần mềm quản lý khách sạn Biển Đông

- Camera bảo vệ khách sạn Vân Long
- Vườn hoa phía trước khách sạn Vân long
- Nâng cấp cải tạo nhà ăn khách sạn Biển Đông
- Trang thiết bị toàn công ty

3. Công tác quản lý:

- Áp dụng triệt để, linh hoạt phần mềm điện tử nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí, nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Thường xuyên cập nhật các chế độ, chính sách mới của Nhà Nước để sớm có những đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động SXKD của toàn Công ty.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức, tinh giản bộ máy cho phù hợp với tình hình SXKD hiện nay. Đổi mới lề lối làm việc, khắc phục kịp thời những hạn chế, xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (nhất là lực lượng lao động trẻ) trong toàn công ty, đảm bảo cạnh tranh trên thị trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ phận kinh doanh để thu hồi công nợ một cách triệt để, hạn chế tối đa việc phát sinh nợ quá hạn, bảo toàn và phát triển vốn. Thường xuyên nắm bắt thông tin và phân tích sự biến động của tỷ giá, xu hướng giá cả thị trường, lãi vay ngân hàng, kiểm soát công tác tài chính - kế toán toàn công ty để hạn chế rủi ro.

- Tổ chức rà soát, đề xuất biện pháp tiết giảm các chi phí dịch vụ mua ngoài, chi phí quản lý, chi phí khác chưa hợp lý, tạo ý thức và văn hóa chi tiêu tiết kiệm trong mọi lĩnh vực.

Để đạt được các mục tiêu năm 2017, ngoài các biện pháp chủ yếu nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty rất mong Đại hội đồng cổ đông nâng cao trách nhiệm với Công ty, đóng góp ý kiến, bổ sung các biện pháp phù hợp và đồng tâm hỗ trợ, tạo điều kiện giúp Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty vượt qua khó khăn, lãnh đạo Công ty hoàn thành nhiệm vụ năm 2017 mà Đại hội giao cho.

Kính chúc các Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn./.



Nguyễn Đoàn Trang

Phụ lục 01

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2016

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	T/hiện cùng kỳ	KH Đại hội	Thực hiện năm 2016	% so KHHH	% so CK
1	Doanh thu	Tr. đồng	1 772 419	1 370 550	1 246 505	91	70
1.1	Kinh doanh, Du lịch	"	122 888	120 700	110 587	92	90
	Du lịch lữ hành, VMB	"	108 039	104 000	97 047	93	90
	Khách sạn	"	14 849	16 700	13 540	81	91
1.2	Thương mại	"	1 639 158	1 240 340	1 120 490	90	68
	<i>Trong đó</i>	"					
	- Vật tư, Thiết bị, Phụ tùng	"	1 586 389	1 195 340	1 099 674	92	69
	- Dịch vụ UT, thông quan, VC	"	1 949		224		11
	- Vận chuyển than + alumin	"	50 820	45 000	17 089	38	34
	- Xăng dầu	"					
	- Dịch vụ vá lốp	"			3 503		
1.3	Phục vụ Tập đoàn	"	9 868	9 510	10 055	106	102
1.4	Kinh doanh khác	"	505		65		
1.5	Doanh thu HĐTC, khác	"			5 307		
2	Giá vốn	Tr. đồng	1 694 721	1 303 932	1 166 251	89	69
3	Giá trị sản xuất	Tr. đồng	77 698	66 618	80 254	120	103
3.1	Kinh doanh, Du lịch	"	19 717	19 440	16 998	87	86
	Du lịch lữ hành, VMB	"	10 815	10 690	8 035	75	74
	Khách sạn	"	8 902	8 750	8 963	102	101
3.2	Thương mại	"	47 928	37 668	53 166	141	111
	<i>Trong đó</i>	"					
	- Vật tư, Thiết bị, Phụ tùng	"	44 721	34 040	51 166	150	114
	- Dịch vụ UT, thông quan, v/chuyên	"	986		112		11
	- Vận chuyển than + alumin	"	2 221	1 800	1 082	60	49
	- Xăng dầu	"					
	- Dịch vụ vá lốp	"		1 828	806	44	
3.3	Phục vụ Tập đoàn	"	9 868	9 510	10 055	106	102
3,4	Kinh doanh khác	"	185		35		
4	Giá trị gia tăng	"	37 023	36 386	37 575	103	101
	- Khấu hao	"	1 850	2 197	1 967	90	106
	- Tiền lương	"	32 134	30 826	32 000	104	100
	- BH xã hội, y tế, KPCĐ	"	2 811	3 117	3 184	102	113
	- Thuế trong giá thành	"	228	246	424	172	186
*	Lợi nhuận	Tr. đồng	11 527	8 000	12 525	157	109
5	Lao động, TN và ĐG tiền lương						
	- Lao động bình quân	Người	290	287	277	97	96
	- Tiền lương bình quân	Trđ/ng/tháng	9,23	8,95	9,63	108	104
6	Cổ tức	%	14	14	14	100	100
7	Đầu tư XDCB	Tr. đồng	4 056	4 000	2 932,7	73,3	72,3

BIỂU KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2017

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017
A	B	C	3
A	DOANH THU	Triệu đồng	1.114.750
I	Doanh thu kinh doanh	"	1.104.790
1	KD du lịch	"	110.000
	Du lịch lữ hành	"	73.800
	Khách sạn	"	15.750
	Vé máy bay	"	20.450
2	Thương mại	"	994.790
	- Vật tư thiết bị, phụ tùng	"	992.590
	- Dịch vụ ủy thác, thông quan, v/c	"	
	- Dịch vụ vận chuyển than+Alumin	"	
	- Xăng dầu	"	
	- Dịch vụ vá lốp	"	2.200
II	Phục vụ Tập đoàn	"	9.930
II	Doanh thu hoạt động tài chính, khác		30
B	GIÁ VỐN	Triệu đồng	1.051.897
C	GTSX	Triệu đồng	60.623
I	Kinh doanh	"	50.693
1	KD du lịch	"	16.168
	Du lịch lữ hành	"	7.100
	Khách sạn	"	8.250
	Vé máy bay	"	818
2	Thương mại	"	34.525
	- Vật tư, thiết bị, phụ tùng	"	34.525
	- Dịch vụ ủy thác, thông quan, v/c	"	
	- Dịch vụ vận chuyển than+Alumin	"	
	- Xăng dầu	"	
	- Dịch vụ vá lốp	"	440
II	Phục vụ Tập đoàn	"	9.930
D	GIÁ TRỊ GIA TĂNG	Triệu đồng	36.563

1	Khấu hao TSCĐ	"	2.505
2	Tổng quỹ tiền lương:	"	30.826
3	BHXH + Y tế + KPCĐ	"	3.004
4	Thuế trong Z	"	228
*	Lợi nhuận	"	8.000
E	LĐÔNG, T.NHẬP & Đ.GIÁ TL		
1	Lao động B/Q	Người	280
2	Tiền lương b/q trong Z định mức	Ng.đ/ng/tháng	9,17
F	CỔ TỨC	%	14
G	ĐẦU TƯ XDCB (Từ nguồn vốn đầu tư + Khấu hao của công ty)	Triệu đồng	30,41
	<i>Trong đó bao gồm các hạng mục</i>		
1	Đầu tư khu nhà xưởng; khu đa năng tắm khoáng nóng KS Vân long	Triệu đồng	25.960
2	Đầu tư phần mềm quản lý KS Biển đông	"	150
3	Đầu tư camera bảo vệ KSVL	"	200
4	Đầu tư vườn hoa phía trước KSVL	"	800
5	Đầu tư nâng cấp cải tạo nhà ăn KSBĐ	"	3.000
6	Đầu tư trang thiết bị toàn Công ty	"	300

Số: 11 /BC-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016,
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Kính thưa các Quý vị đại biểu và các Quý cổ đông.

Thay mặt HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 như sau:

I. Đặc điểm tình hình :

Năm 2016, thị trường chủ lực của Công ty vẫn là Tập đoàn các Công ty TKV, tuy nhiên với vị thế là doanh nghiệp liên kết của TKV, hoạt động SXKD của Công ty tiếp tục phải đối mặt với hàng loạt thách thức sống còn: Các mảng kinh doanh chính, các sản phẩm và dịch vụ cốt lõi đều phải cạnh tranh trực tiếp và gay gắt hơn các năm trước bởi sự xuất hiện ngày càng nhiều đối thủ mạnh cùng tham gia vào thị trường TKV. Để tạo được lợi thế cạnh tranh, Công ty phải thường xuyên dự trữ mặt hàng chiến lược ở mức cao, vì vậy luôn phải chịu áp lực lớn trong việc cân đối tài chính. Trong khi đó, nhiều khách hàng truyền thống của Công ty trong TKV có thay đổi về cơ cấu tổ chức nhân sự gây nên sự xáo trộn rất lớn trong quá trình hợp tác; sản lượng SX và tiêu thụ than của toàn Tập đoàn so với 2015 không tăng và giá bán giảm mạnh, việc đầu tư máy móc - thiết bị của các Công ty TKV thắt chặt hơn, thu nhập của người lao động và nguồn quỹ phúc lợi chung cũng hạn chế. Mặt khác, một trong hai lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là du lịch lữ hành lại chịu tác động tiêu cực bởi dịch bệnh (Zika tại Singapore), bất ổn chính trị (nổ bom tại Thái Lan, Pháp), ô nhiễm môi trường biển (tại Miền trung Việt Nam)

Trước những thách thức nêu trên, để đảm bảo các mặt hoạt động của Công ty được vận hành thông suốt, hiệu quả và đạt được các mục tiêu được thông qua tại phiên họp thường niên của ĐHCĐ năm 2016, HĐQT đã bám sát tình hình hoạt động của Công ty từng tháng từng quý, chủ động nắm bắt cơ chế chính sách của Nhà nước, diễn biến của thị trường và tiềm lực của Công ty để đưa ra quyết sách chỉ đạo kịp thời, linh hoạt, thích ứng với tình hình hoạt động SXKD và công tác quản lý điều hành của Công ty. Cùng với sự quyết liệt của Ban Giám đốc, sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể người lao động trong Công ty, năm 2016 Công ty đã tiếp tục vượt qua hàng loạt khó khăn và đạt được kết quả rất khả quan, đánh dấu một năm thành công trên chặng đường 20 năm hình thành và phát triển.

II. Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016:

Căn cứ Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên Công ty năm 2016, HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo và giám sát quá trình thực hiện từng nội dung trong Nghị quyết. Kết quả đạt được như sau:

1. Về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016:

Số TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Thực hiện so với Kế hoạch (%)
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.370.550	1.246.505	90,9%
2	Giá trị sản xuất	Triệu đồng	67.000	80.254	120%
3	Lợi nhuận	Triệu đồng	8.000	12.525	157%
4	Cổ tức dự kiến	%	14	14	100%
5	Tiền lương bình quân/ng/tháng	Triệu đồng	8,95	9,63	107%

2. Về thực hiện kế hoạch đầu tư:

Kế hoạch đầu tư năm 2016 được ĐHCĐ thông qua có tổng giá trị 4.000 triệu đồng với 05 hạng mục. Trong năm, Công ty đã chủ động cân đối năng lực tài chính đảm bảo triển khai các hạng mục đầu tư đã được phê duyệt một cách hợp lý, tiết kiệm. Đồng thời, theo đề xuất của Giám đốc, HĐQT phê duyệt bổ sung một số hạng mục sửa chữa, thay thế trang thiết bị cho 02 khách sạn nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, dịch vụ của hệ thống khách sạn trong công ty và nâng cao hiệu quả quảng bá thương hiệu của Công ty trên thị trường

Kết thúc năm 2016, tổng giá trị đầu tư Công ty đã thực hiện là 2.932,7 triệu đồng, đạt 73,3 % kế hoạch và bằng 72,3% so với 2015. Các hạng mục đầu tư năm 2016 được kiểm soát chặt chẽ trong quá trình thực hiện, bám sát quy trình, thủ tục đầu tư, tiết kiệm chi phí, đảm bảo chất lượng và tiến độ, kịp thời đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	KH ĐHCĐ phê duyệt (Triệu đồng)	Thực hiện năm 2016 (Triệu đồng)	So sánh TH/KH (%)
1	Mua sắm 02 xe ô-tô 7 chỗ phục vụ SXKD của 2 Chi nhánh (Quảng Ninh và Vân Long)	1.800	1.790	99,4
2	Mua sắm trang thiết bị toàn Công ty (trang bị màn hình LED cho Vân Long; máy tính chủ tại văn phòng Cty)	400	273,7	68,4
3	Thuê tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng khu dịch vụ nhà ăn, hội trường bể bơi tại khách sạn Vân long	300	0	0
4	Đầu tư thang máy nhà 4 tầng – Khách sạn Vân Long	1.000	869	86,9
5	Đầu tư nâng cấp CNTT	500	0	0
	Tổng cộng	4.000	2.932,7	73,3

3. Công tác sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động và ban hành mới các Quy chế nội bộ :

Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016 HĐQT Công ty đã chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ hoàn thiện các nội dung sửa đổi trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty để Giám đốc Công ty ký ban hành thay thế Điều lệ thông qua ngày 15/6/2015 và đăng ký với các cơ quan có thẩm quyền, đồng thời công bố rộng rãi cho các cổ đông theo đúng quy định.

Ngoài ra, trong năm 2016, HĐQT đã sửa đổi, bổ sung và ban hành mới Hệ thống thang, bảng lương và Quy chế nâng ngạch, nâng bậc lương... phù hợp với sự thay đổi của pháp luật hiện hành và điều kiện của Công ty, làm cơ sở cho việc thực hiện các chế độ đối với người lao động.

4. Công tác chỉ đạo Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Công ty:

Thực hiện nội dung Nghị quyết ĐHCĐ năm 2016, ngay từ quý I/2016 HĐQT đã phê duyệt kế hoạch tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Công ty và giao cho Ban điều hành Công ty chủ động triển khai các hoạt động hướng tới Lễ kỷ niệm, đồng thời luôn quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện hợp lý về thời gian và kinh phí trong suốt quá trình chuẩn bị. Do đó, Lễ kỷ niệm 20 thành lập Công ty (25/9/1996-25/9/2016) được chuẩn bị chu đáo và diễn ra trang trọng, vui tươi và tiết kiệm; vừa đảm bảo ý nghĩa vừa phát huy được cơ hội giới thiệu, quảng bá hình ảnh, thương hiệu công ty với khách hàng trong và ngoài ngành than một cách hiệu quả.

III. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo điều lệ

HĐQT đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty, phát huy dân chủ, nâng cao sức mạnh, trí tuệ, tập thể trong lãnh đạo, mối quan hệ giữa cấp uỷ Đảng với các ủy viên HĐQT nhằm thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế của Công ty.

1. Về quy trình làm việc:

HĐQT luôn thực hiện nguyên tắc tập thể. Các vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý, chỉ đạo hoặc giám sát của HĐQT đều được từng thành viên chủ động nghiên cứu, thảo luận để đi đến thống nhất và quyết định thực hiện.

Trong năm 2016 HĐQT đã tổ chức 06 cuộc họp và nhiều lần xin ý kiến các thành viên bằng văn bản để thống nhất thông qua 31 Nghị quyết, ban hành 12 quyết định và 38 văn bản các loại khác để chỉ đạo, giám sát việc triển khai nhiệm vụ của Giám đốc Công ty và thực hiện các chức năng nhiệm vụ khác của HĐQT.

Quý II/2016, HĐQT đã tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2016. Các báo cáo quản trị định kỳ 6 tháng và cả năm 2016 của HĐQT được lập và gửi đến các Cơ quan có thẩm quyền đầy đủ.

2. Về công tác tổ chức, cán bộ :

Trong năm, thực hiện quyền hạn theo quy định tại Điều lệ, quy chế hoạt động của HĐQT và quy chế quản lý cán bộ trong Công ty, trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Giám đốc, HĐQT đã xem xét thông qua Nghị quyết phê duyệt đề Giám đốc Công ty bổ nhiệm bổ

nhiệm lại 01 TP công ty; phê duyệt và ra quyết định cử Giám đốc, 02 PGĐ, Kế toán trưởng Công ty đi khảo sát thị trường tại Nhật Bản, Thái Lan, Mỹ.

Ngoài ra, HĐQT cũng đã phê duyệt bổ sung quy hoạch cán bộ kế cận năm 2016, giai đoạn 2016-2020 đối với các chức danh Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty theo đề xuất của Giám đốc Công ty để Công ty có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong những năm tiếp theo.

3. Công tác quản lý vốn, tài sản của Công ty:

HĐQT đã chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng các nguồn vốn trong hoạt động đầu tư cũng như kinh doanh của Công ty thông qua việc xem xét thẩm định các báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án đầu tư, hợp đồng vay vốn và tăng cường vai trò kiểm tra giám sát định kỳ hàng quý của Ban kiểm soát. Do đó, trong quá trình kinh doanh mặc dù có phát sinh nợ phải thu quá hạn nhưng Công ty đã chủ động trích lập dự phòng đầy đủ theo các quy định về quản lý tài chính của nhà nước. Kết thúc năm tài chính, lợi nhuận toàn công ty vượt xa kế hoạch, hệ số bảo toàn vốn đạt 1,23 lần – nguồn vốn và tài sản không chỉ được bảo toàn mà còn có sự tăng trưởng và phát triển hơn so với năm 2015.

Công tác bảo toàn vốn được thực hiện bằng những biện pháp cụ thể như:

- Việc vay vốn hoặc thực hiện các hợp đồng kinh doanh có giá trị trên 35% tổng tài sản của Công ty trong báo cáo kiểm toán gần nhất được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt theo đúng thẩm quyền qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành.

- Vận dụng linh hoạt các khoản tiền đặt cọc của khách hàng, quyết liệt thu hồi công nợ để kịp thời thanh toán các khoản vay tín dụng trước hạn và đúng hạn nhằm tiết kiệm chi phí lãi vay, giữ vững uy tín với các ngân hàng; góp phần nâng cao hiệu quả của các phương án kinh doanh, mang lại lợi nhuận vượt xa kế hoạch và giá trị tăng trưởng cao hơn năm trước;

- Các kho hàng hoá, phương tiện vận tải của Công ty được mua bảo hiểm tài sản, hàng hoá đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện mua đầy đủ bảo hiểm vận chuyển trước khi thực hiện vận chuyển hàng hoá giao cho khách hàng và bảo hiểm du lịch trước khi các đoàn khách du lịch khởi hành để dự phòng các tổn thất có thể xảy ra.

* Một số chỉ tiêu tài chính thực hiện:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH Đại hội	TH Năm trước	TH Năm nay
1	Lợi nhuận trước thuế thực hiện	Tr.đ	8.000	11.527	12.556
2	Tỷ suất LN trước thuế thực hiện/ vốn đầu tư CSH	%		46,1	50,1
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế thực hiện/vốn CSH	%		26,64	28,94
4	Nợ phải trả/Vốn đầu tư chủ sở hữu	Lần		25,54	25,54
5	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần		14,68	10,96
6	Hệ số bảo toàn và phát triển vốn	Lần		1,04	1,23

Bên cạnh việc quản lý vốn an toàn, kinh doanh hiệu quả, năm 2016 Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, thu nhập của người lao động được cải thiện, tỷ lệ phân phối cổ tức cho cổ đông đảm bảo đúng với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban lãnh đạo điều hành Công ty

HĐQT thường xuyên thực hiện vai trò giám sát đối với Giám đốc Công ty, Ban lãnh đạo điều hành Công ty và các chức danh quản lý khác trong Công ty thông qua các Quy chế quản lý nội bộ, các báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh - đầu tư - quản lý tiền lương, lao động - quản trị chi phí - quyết toán tài chính 6 tháng và cả năm, các nghị quyết, quyết định sắp xếp tổ chức - nhân sự... Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá nhận xét cụ thể như sau:

- Năm 2016 cũng là năm VTTC tròn 20 năm hình thành và phát triển, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong kinh doanh nhưng Ban điều hành Công ty đã chủ động và phối hợp chỉ đạo rất tốt: vừa đảm bảo SXKD thông suốt – hiệu quả, vừa triển khai các phong trào thi đua, các hoạt động bên lề và cao điểm là tổ chức thành công buổi lễ kỷ niệm 20 năm thành lập đảm bảo tính trang trọng, ý nghĩa, tiết kiệm; tạo ấn tượng tốt đối với đại biểu tham dự và các đối tác, khách hàng; góp phần nâng cao hiệu quả quảng bá thương hiệu của Công ty.

- Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rất rõ ràng bằng văn bản. Đồng chí Giám đốc chỉ đạo bao quát chung và phân công ủy quyền cho các PGĐ và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể, đảm bảo được tính chuyên nghiệp, phát huy khả năng, thế mạnh của từng thành viên trong Ban lãnh đạo điều hành. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết.

- Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao; Quyết liệt và chủ động trong điều hành các hoạt động kinh doanh; Luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống, tâm tư nguyện vọng của người lao động.

- Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty. Trong năm 2016, không có trường hợp nào vi phạm các quy định của Pháp luật hoặc quy định nội bộ.

V. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2017

1. Mục tiêu :

Năm 2017, tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước vẫn luôn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT xác định mục tiêu mang tính chất định hướng trong chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty là : duy trì sản xuất ổn định, thúc đẩy phát triển các lĩnh vực kinh doanh du lịch và thương mại; Tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, chất lượng hiệu quả kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp – cổ đông và người lao động.

Mục tiêu cụ thể cần phấn đấu như sau:

- Doanh thu : 1.114,7 tỷ đồng
- GTSX: 60,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 8 tỷ đồng
- Tiền lương bình quân: 9,17 triệu đồng/người/tháng
- Cổ tức: dự kiến trình 14%

- Đầu tư xây dựng cơ bản: 30, 41 tỷ đồng

2. Phương hướng, nhiệm vụ:

Với trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT xác định phương hướng nhiệm vụ cụ thể của năm 2017 như sau:

- Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp chỉ đạo điều hành kế hoạch SXKD năm 2017 của Tập đoàn TKV và tình hình triển khai kế hoạch SXKD của Công ty để kịp thời đưa ra những giải pháp chỉ đạo phù hợp nhằm hoàn thành toàn diện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2017.

- Quyết liệt chỉ đạo Ban giám đốc Công ty và các đơn vị tiếp tục tập trung phát triển mạnh thị trường kinh doanh thương mại và du lịch ngoài ngành để hỗ trợ và tạo thế chủ động hơn khi thị trường trong ngành không còn nhiều lợi thế.

- Ưu tiên triển khai các dự án đầu tư nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, công nghệ phục vụ SXKD trực tiếp.

- Tiếp tục rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới một số một số quy chế quản trị nội bộ tạo ra cơ chế linh hoạt hơn nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu của hoạt động SXKD trong tình hình mới và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Ban hành các định mức và cơ chế khoán chi phí, tiền lương, thưởng cụ thể và hợp lý hơn để tạo động lực trực tiếp khuyến khích người lao động tăng năng suất, tiết kiệm chi phí, cống hiến năng lực, trí tuệ, thời gian một cách tối ưu để đảm bảo hoàn thành mục tiêu chung của Công ty năm 2017 và những năm tiếp theo.

Trên đây là đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017 HĐQT Công ty trân trọng báo cáo các Quý vị cổ đông trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. *kw*

Nơi nhận:

- Như k/g (b/c),
- HĐQT, Ban KS,
- Lưu thư ký HĐQT.



Số: 21 /TTr-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH
Về việc thay thế thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt nam thông qua ngày 24/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin được ĐHĐCĐ thông qua qua lần đầu ngày 17/10/2004, sửa đổi bổ sung gần nhất tại phiên họp thường niên năm 2016;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty về việc thay đổi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2015-2020) như sau:

I – Lý do thay thế:

- Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2015-2020) được kiện toàn tại phiên họp thường niên của ĐHĐCĐ Công ty năm 2016, gồm 03 ông/bà:

1. Bà Trần Thị Kim Loan - Trưởng ban
2. Ông Phan Thành Chung - Ủy viên
3. Ông Nguyễn Mạnh trường - Ủy viên.

- Ngày 17/3/2017 Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) – cổ đông tổ chức nắm giữ 36% vốn cổ phần của Công ty có quyết định số 462/QĐ-TKV thay đổi Người đại diện của TKV tham gia ban kiểm soát Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin. Theo quyết định của TKV: Bà Trần Thị Kim Loan – Phó ban kiểm soát nội bộ TKV thôi làm Người đại diện của TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty CP Du lịch và Thương mại – Vinacomin và từ nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty; TKV cử bà Lê Thị Minh Hồng – Phó trưởng ban kiểm soát nội bộ TKV là người đại diện TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty.

- Như vậy, theo quy định tại khoản 7 – điểm f - điều 33 của Điều lệ Công ty: bà Trần Thị Kim Loan không còn tư cách thành viên Ban kiểm soát Công ty. Do đó, Ban kiểm soát cần bổ sung thành viên mới thay thế bà Trần Thị Kim Loan.

II – Phương án thực hiện:

Để đảm bảo nhân sự cần thiết cho Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm soát hoạt động của Công ty trong thời gian tới, HĐQT Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin kính trình ĐHĐCĐ Công ty phương án triển khai các thủ tục bầu 01 thành viên mới thay thế bà Trần Thị Kim Loan như sau:

- Tiêu chuẩn là thành viên Ban kiểm soát:

+ Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014; *✓*



+ Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác; Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động trong Công ty.

+ Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

+ Ứng viên BKS được đề cử/ứng cử lần này phải có trình độ kế toán – tài chính và tối thiểu phải đang làm kế toán viên hoặc kiểm toán viên hoặc kiểm soát viên.

- Ứng cử/đề cử ứng viên vào danh sách đề ĐHĐCĐ bầu:

+ Ứng viên thứ nhất: do Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam đề cử theo quyết định số 462/QĐ-TKV ngày 17/3/2017 là bà Lê Thị Minh Hồng – Phó trưởng ban kiểm soát nội bộ TKV là người đại diện TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty (có lý lịch trích ngang kèm theo).

+ Các ứng viên khác (nếu có): do cổ đông/nhóm cổ đông còn lại nắm giữ cổ phần của Công ty trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên tính đến ngày ĐHĐCĐ họp thường niên và có tên trong danh sách cổ đông do TTLKCK Việt nam chốt ngày 31/3/2017, có đủ tỷ lệ sở hữu được đề cử các ứng viên theo số lượng tương ứng với tỷ lệ như sau: *Nắm giữ từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; Nắm giữ từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; Nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;*

- Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Ứng viên đạt được số phiếu bầu cao nhất tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 sẽ là thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III thay thế bà Trần Thị Kim Loan kể từ thời điểm ĐHĐCĐ biểu quyết công nhận kết quả bầu đến khi Ban kiểm soát nhiệm kỳ III kết thúc hoạt động.

- Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên BKS nhiệm kỳ III gồm có:

+ Đơn ứng cử vào chức danh thành viên BKS (Theo mẫu 02A/DLT) hoặc

+ Đơn đề cử vào chức danh thành viên BKS (Theo mẫu 02B/DLT);

+ Bản kê khai lý lịch (Theo mẫu 03/DLT);

+ Bản sao có chứng thực các văn bản chứng minh ứng viên đủ tiêu chuẩn theo quy định.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện theo quy định gửi Đơn ứng cử, đề cử thành viên BKS Công ty (theo mẫu đính kèm Tờ trình này) về Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên Công ty **trước 16h30 ngày 20/4/2017** để tổng hợp, chuẩn bị tài liệu bầu cử.

- Dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên BKS được gửi cho cổ đông cùng các tài liệu trình ĐHĐCĐ theo Thông báo mời họp.

Trên đây là toàn bộ nội dung liên quan đến việc thay đổi nhân sự Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2015-2020), kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và triển khai.

Xin trân trọng cảm ơn. *K*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu TC-HC, HĐQT.



ĐƠN ỨNG CỬ VÀO BAN KIỂM SOÁT

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 - 2020)
(*Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2017*)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Công ty CP Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

- Họ và tên cổ đông:Mã số cổ đông.....
- Số CMND: cấp ngày :/...../..... tại :.....
- Địa chỉ lên lạc:.....
- Hiện đang sở hữucổ phần của Công ty liên tục ít nhất 6 tháng tính đến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Quý Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ III của Công ty tôi xin tự ứng cử vào vị trí:

Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 – 2020).

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn ứng cử này và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2015-2020) do ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp thường niên 2017.

Trân trọng./.

....., ngàytháng 04 năm 2017

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Tôm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên

ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN VÀO BAN KIỂM SOÁT

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 - 2020)
(*Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2017*)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Tôi/Chúng tôi là cổ đông và/ hoặc đại diện cho cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trong thời hạn ít nhất 6 tháng liên tục tính đến thời điểm họp ĐHĐCĐ thường niên 2017, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông/ Đại diện cổ đông	CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu/Đại diện	Chiếm (%)/ Tổng số CP Cty	Ký tên
A	B	C	D	E= Cột D/2.500.056CP	F
1					
2					
...					
	Tổng cộng				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hiện hành và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ III của Công ty, Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử ông/bà có tên sau đây làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 – 2020):

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND/ Hộ chiếu	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Số CP sở hữu (nếu có)

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn đề cử và hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của công ty, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2015-2020) do ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp thường niên 2017.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên
- Bản sao Hộ chiếu/CMND của người đề cử.

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2017

Người/Đại diện nhóm đề cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ảnh chân dung
4 x 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT
(TÓM TẮT)

Họ và tên:..... Vị trí ứng cử/đề cử: TV Ban Kiểm soát
 Ngày/tháng/Năm sinh:..... Giới tính:.....Dân tộc:.....
 Số CMTND:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
 Quê quán:.....
 Địa chỉ thường trú:.....
 Nơi ở hiện nay:.....
 Điện thoại liên lạc: Số ĐTDD động:.....Điện thoại cố định:.....
 Trình độ văn hóa:..... Trình độ chuyên môn:.....

Quá trình công tác: *(Ghi tóm tắt nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ đã trải qua)*

Chức vụ, nơi công tác hiện nay:.....

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của ứng viên tại Công ty:

+ Số cổ phần cá nhân sở hữu:.....CP

+ Số cổ phần đại diện vốn NN (nếu có):.....CP

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan với ứng viên trong công ty (nếu có):

(Liệt kê số cổ phần do vợ/chồng/bố/mẹ/con/anh chị em ruột sở hữu)

TT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	CMTND	Số CP sở hữu
1				
2				
3				
4				

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):.....

Các khoản nợ đối với công ty (nếu có).....

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....thángnăm 2017

Người khai
(Ký ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2017

DỰ THẢO

**QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT,
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**

Căn cứ ban hành:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XI thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Du lịch và Thương mại Than Việt Nam (nay là Công ty CP Du lịch và Thương mại-VINACOMIN) được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2004; Sửa đổi bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2016;

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này được ban hành và áp dụng nhằm đảm bảo việc đề cử, ứng cử và bầu thay thế Thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin giữa nhiệm kỳ III (2015-2020) được thực hiện theo đúng qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty.

1.2. Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu cử thay thế thành viên BKS Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin nhiệm kỳ III tại phiên họp thường niên năm 2017 của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

1.3. Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt đến ngày 31/3/2017 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp), thành viên Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu và tập thể, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

2.1. Quyền của các cổ đông

- Cổ đông, đại diện cổ đông đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 4 của Quy chế này có quyền tự ứng cử hoặc đề cử người có đủ tiêu chuẩn để tham gia BKS nhiệm kỳ III trước khi Đại hội chốt danh sách ứng viên.

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2017 đều được nhận một Tờ phiếu bầu cử Thành viên BKS (theo mẫu 04/DLT). Trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà người đó nắm giữ hoặc đại diện và số phiếu tương ứng được sử dụng để bầu.

2.2. Nghĩa vụ của các cổ đông

- Tuân thủ các nghiêm túc các điều kiện ứng cử, đề cử và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này;

- Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Tờ phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần và Tổng số phiếu biểu quyết ghi trên Tờ phiếu đó, nếu có sai sót về thông tin, phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu;

- Tôn trọng kết quả bỏ phiếu. *h/v*

Chương II QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên BKS Công ty

3.1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III cần bầu thay thế là 01 người

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên BKS:

- Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác; Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động trong Công ty.

- Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

- Ứng viên BKS được đề cử/ứng cử lần này phải có trình độ kế toán – tài chính và tối thiểu phải đang làm kế toán viên hoặc kiểm toán viên hoặc kiểm soát viên.

Điều 4. Điều kiện, cơ cấu ứng cử, đề cử

- Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) – cổ đông hiện nắm giữ 36% vốn cổ phần của Công ty: đề cử 01 ứng viên là bà Lê Thị Minh Hồng – Phó trưởng ban kiểm soát nội bộ TKV là người đại diện TKV tham gia Ban kiểm soát Công ty (theo quyết định số 462/QĐ-TKV ngày 17/3/2017 của Hội đồng thành viên TKV).

- Các cổ đông còn lại nắm giữ cổ phần của Công ty trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên tính đến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên và có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 31/3/2017, có quyền ứng cử hoặc nhóm lại với nhau cho đủ tỷ lệ sở hữu để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát theo số lượng tương ứng với tỷ lệ sau đây:

- + Nắm giữ từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- + Nắm giữ từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- + Nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên BKS

- Bản gốc Đơn ứng cử vào chức danh thành viên BKS (Theo mẫu 02A/DLT) hoặc Bản gốc Đơn đề cử vào chức danh thành viên BKS (Theo mẫu 02B/DLT) hoặc Quyết định của cổ đông tổ chức cử người đại diện tham gia BKS;

- Bản tóm tắt lý lịch của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu 03/DLT;

- Bản sao hợp lệ các văn bản chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này.

Điều 6. Lựa chọn, chốt danh sách ứng cử viên

Dựa trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội sẽ xác minh, lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ biểu quyết chốt danh sách ứng viên.

Điều 7. Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử nộp cho Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin trong phiên họp. Thời gian kết thúc việc nộp hồ sơ theo hướng dẫn của Ban tổ chức ĐH.

Trường hợp chưa kịp cung cấp các tài liệu hợp lệ kèm theo Đơn đề cử/ứng cử (do thủ tục đề cử/ứng cử phát sinh ngay trong phiên họp) người đề cử/ứng cử phải gửi qua fax hoặc email các tài liệu kèm theo cho Ban tổ chức trước khi kết thúc phiên họp và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đã khai trong hồ sơ.

Chương III **BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

8.1. Phiếu bầu

- Phiếu bầu được Công ty in thống nhất theo mẫu 04/DLT (kèm theo quy chế này), có đóng dấu Công ty trên góc trái.
- Trên Phiếu bầu ghi rõ Tên cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền; Tổng số phiếu biểu quyết (tính theo phương thức dồn phiếu); Danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC;
- Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền được phát Phiếu bầu Ban kiểm soát theo mã số tham dự.

8.2. Ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số lượng phiếu biểu quyết bầu cho ứng cử viên mà mình lựa chọn vào ô tương ứng trên Phiếu bầu. Nếu không bầu cho người nào thì đánh dấu (x) vào dòng tương ứng với tên người đó.
- Trường hợp ghi sai, cần ghi lại, cổ đông đề nghị với Chủ tọa đại hội chỉ đạo Ban kiểm phiếu đổi ngay Phiếu bầu khác trước khi hòm phiếu được mang đi;
- Ký tên vào vị trí qui định trên Phiếu bầu để xác nhận việc thực hiện bầu.

8.3. Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra theo đúng mẫu quy định và có dấu của Công ty;
- Phiếu ghi Tổng số phiếu biểu quyết cho một (01) ứng cử viên (tại mục II) bằng hoặc ít hơn Tổng số phiếu biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ (tại mục I) ;
- Phiếu bầu cho 01(một) người hoặc không bầu cho ai;
- Phiếu có chữ ký của người thực hiện bỏ phiếu.

8.4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không do Ban kiểm phiếu phát ra, phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu bầu nhiều hơn 01 người;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên người không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho ứng cử viên (tại mục III) vượt quá tổng số phiếu được quyền biểu quyết của cổ đông đó (ghi tại mục II);
- Phiếu không có chữ ký của người thực hiện bỏ phiếu.

Điều 9. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu; cách thức thực hiện cụ thể theo Phụ lục đính kèm Quy chế này.
- Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả cổ phần sở hữu và cổ phần đại diện) nhân với 01 (một) - là số thành viên BKS cần bầu. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình hoặc chỉ một phần trong tổng số phiếu biểu quyết của mình cho 01 ứng viên.

Điều 10. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

10.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu gồm 05 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS;

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu Thành viên BKS, bao gồm: Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Thẻ lệ bầu cử, danh sách ứng viên bầu BKS, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn cách ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

10.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu trong khoảng thời gian do Chủ tọa qui định;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

- Phiếu được niêm phong, giao cho Chủ tọa đại hội sau khi công bố kết quả.

Điều 11. Nguyên tắc xác định người trúng cử thành viên BKS

- Người trúng cử vào BKS là 01 (một) người duy nhất đạt được số phiếu bầu với tổng số phiếu biểu quyết tương ứng cao nhất trong số các ứng viên trong danh sách bầu cử;

- Trong trường hợp không lựa chọn được thành viên BKS do có nhiều ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:

+ Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự họp, số cổ phần sở hữu và đại diện có quyền biểu quyết tại đại hội (số phiếu biểu quyết);

+ Danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua để bầu;

+ Tổng số tờ phiếu phát ra, tổng số tờ phiếu thu về và số phiếu biểu quyết tương ứng;

+ Tổng số tờ phiếu hợp lệ, không hợp lệ và số phiếu biểu quyết tương ứng;

+ Số phiếu biểu quyết, tỉ lệ phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên/Tổng số phiếu biểu quyết tại đại hội;

+ Họ tên thành viên BKS trúng cử;

+ Chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Quy chế này gồm có 14 điều do Đại hội đồng cổ đông Công ty ban hành, tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ hiện hành của Công ty, được áp dụng đối với việc ứng cử, đề cử và bầu thay thế thành viên BKS Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015-2020).

Quy chế này có hiệu lực kể từ khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua đến khi thực hiện xong việc bầu cử BKS Công ty tại phiên họp thường niên năm 2017 của ĐHĐCĐ.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;

- HĐQT, BKS;

- Lưu Hsơ ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

ĐƠN ỨNG CỬ VÀO BAN KIỂM SOÁT

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 - 2020)
(Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2017)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Công ty CP Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

- Họ và tên cổ đông:Mã số cổ đông.....
- Số CMND: cấp ngày :/...../..... tại :
- Địa chỉ lên lạc:.....
- Hiện đang sở hữucổ phần của Công ty liên tục ít nhất 6 tháng tính đến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Quý Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty và Tờ trình số...../TTr-VTTC-HĐQT ngày /4/2017 của HĐQT Công ty tôi xin tự ứng cử vào vị trí:

Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 – 2020).

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn ứng cử này và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2015-2020) do ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp thường niên 2017.

Trân trọng./.

....., ngàytháng 04 năm 2017

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên. *h/v*

ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN VÀO BAN KIỂM SOÁT

Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 - 2020)
(*Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Du lịch và Thương mại –VINACOMIN năm 2017*)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại -VINACOMIN

Tôi/Chúng tôi là cổ đông và/ hoặc đại diện cho cổ đông/ nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trong thời hạn ít nhất 6 tháng liên tục tính đến thời điểm họp ĐHĐCĐ thường niên 2017, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông/ Đại diện cổ đông	CMND – Ngày cấp, nơi cấp	Số CP sở hữu/Đại diện	Chiếm (%)/ Tổng số CP Cty	Ký tên
A	B	C	D	E= Cột D/2.500.056CP	F
1					
2					
...					
	Tổng cộng				

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ hiện hành của Công ty và Tờ trình số...../TTr-VTTC-HĐQT ngày /4/2017 của HĐQT Công ty, Tôi/Chúng tôi trân trọng đề cử ông/bà có tên sau đây làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Du lịch và Thương mại - VINACOMIN nhiệm kỳ III (2015 – 2020):

TT	Họ tên ứng cử viên	Số CMND/ Hộ chiếu	Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Số CP sở hữu (nếu có)

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn đề cử và hồ sơ kèm theo; đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của công ty, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2015-2020) do ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại cuộc họp thường niên 2017.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hồ sơ kèm theo:

- Tóm tắt Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (Theo mẫu 03/DLT)
- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: CMND/hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng viên
- Bản sao Hộ chiếu/CMND của người đề cử.

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2017

Người/Đại diện nhóm đề cử

(Ký, ghi rõ họ tên)

kn

Ảnh chân dung

4 x 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT
(TÓM TẮT)

Họ và tên:..... Vị trí ứng cử/đề cử: TV Ban Kiểm soát
 Ngày/tháng/Năm sinh:..... Giới tính.....Dân tộc:.....
 Số CMTND:.....Ngày cấp.....Nơi cấp:.....
 Quê quán:.....
 Địa chỉ thường trú:.....
 Nơi ở hiện nay:.....
 Điện thoại liên lạc: Số ĐTDD động:.....Điện thoại cố định:.....
 Trình độ văn hóa:..... Trình độ chuyên môn:.....

Quá trình công tác: *(Ghi tóm tắt nơi công tác, nghề nghiệp, chức vụ đã trải qua)*

.....

Chức vụ, nơi công tác hiện nay:.....

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của ứng viên tại Công ty:

+ Số cổ phần cá nhân sở hữu:.....CP

+ Số cổ phần đại diện vốn NN (nếu có):.....CP

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan với ứng viên trong công ty (nếu có):

(Liệt kê số cổ phần do vợ/chồng/bố/mẹ/con/anh chị em ruột sở hữu)

TT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	CMTND	Số CP sở hữu
1				
2				
3				
4				

Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):.....

Các khoản nợ đối với công ty (nếu có).....

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày.....thángnăm 2017

Người khai
(Ký ghi rõ họ tên)

gn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BẦU
THAY THẾ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI – VINACOMIN NHIỆM KỲ III (2015-2020)

I. Số thành viên BKS nhiệm kỳ III cần bầu thay thế: **01 người**
II. Thông tin đại biểu tham gia bầu cử:

- Họ và tên cổ đông/Đại diện cổ đông:
- Mã số tham dự:
- Số cổ phần sở hữu và đại diện (<i>có quyền biểu quyết</i>):
- Tổng số phiếu biểu quyết: (= số CP sở hữu và đại diện x 1)

III. Nội dung bầu cử:

Số TT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1		
2		
3		
	Tổng cộng	

Ghi chú: + Cổ đông có quyền dồn hết toàn bộ số phiếu biểu quyết hoặc không dồn hết cho 01 ứng viên, hoặc không bỏ phiếu cho bất kỳ ứng viên nào.

+ Không bầu cho ứng viên nào thì đánh dấu (X) vào ô “số phiếu biểu quyết” tương ứng với tên của ứng viên đó.

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2017

Người bỏ phiếu
(Ký, ghi rõ họ tên)

km

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BKS

(Kèm theo Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thay thế thành viên BKS nhiệm kỳ III)

1. **Loại phiếu bầu cử**
 - Phiếu bầu BKS – Mẫu 04/DLT, in trên giấy màu hồng.
2. **Bỏ phiếu**
 - Phiếu bầu cử BKS được bỏ vào thùng phiếu do Ban kiểm phiếu chỉ định.
3. **Ghi Phiếu bầu cử**
 - Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân (x) với số thành viên Ban Kiểm soát cần bầu (01 người).
 - Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông đã được ghi trên Tờ Phiếu bầu cử.
 - Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu đó cho một (01) ứng cử viên hoặc chỉ bỏ một phần trong tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một (01) ứng viên, hoặc không bỏ phiếu cho bất kỳ ứng viên nào có tên trong danh sách. Trường hợp không bầu cho người nào thì đánh dấu X vào cột “Số phiếu biểu quyết” tương ứng với dòng tên người đó.

Ví dụ: ĐHĐCĐ cần chọn 01 thành viên vào BKS trong tổng số 05 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (cổ phần sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$1.000 \times 1 = 1.000 \text{ Phiếu để bầu thành viên BKS.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết Tổng số phiếu biểu quyết của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	X
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	X
4. Ứng viên 4	X
5. Ứng viên 5	X
Tổng số phiếu bầu	1.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ bỏ một phần trong Tổng số phiếu biểu quyết của mình để bầu cho 01 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	700
2. Ứng viên 2	X
3. Ứng viên 3	X
4. Ứng viên 4	X
5. Ứng viên 5	X
Tổng số phiếu bầu	700

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A không bỏ phiếu cho bất kỳ ứng viên nào

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết
1. Ứng viên 1	X
2. Ứng viên 2	X
3. Ứng viên 3	X

4. Ứng viên 4	X
5. Ứng viên 5	X
Tổng số phiếu bầu	0

(*) **Phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không phải do Ban kiểm phiếu phát ra, không có dấu của Công ty;
- Phiếu bầu bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có Tổng số phiếu biểu quyết ghi tại mục III vượt quá Tổng số phiếu biểu quyết ghi tại mục II;
- Phiếu bầu không có chữ ký của người bỏ phiếu,
- Các trường hợp khác theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử.

Handwritten mark

Số: 01 /BC-VTTC-BKS

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO

V/v Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và điều lệ công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin. Ban Kiểm soát công ty xin trình bày trước Đại hội đồng cổ đông công ty về kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 của công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin như sau :

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2016 do công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin lập đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) được phát hành tại báo cáo số 535/2017/BCKTTC. AASC.KT7 ngày 08 tháng 3 năm 2017.

Căn cứ vào kết quả Thẩm định Báo cáo Tài chính do Ban kiểm soát Công ty thực hiện.

Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin như sau :

1- Công tác hạch toán kế toán : Số liệu và hạch toán kế toán trên báo cáo Tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2016 Về cơ bản phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành.

2. Về số liệu báo cáo tài chính năm 2016 : Ban Kiểm soát Công ty nhất trí với số liệu báo cáo tài chính của Công ty năm 2016 do công ty lập đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Kiểm toán tại báo cáo số 535/2017/ BCKTTC. AASC.KT7 ngày 08 tháng 3 năm 2017.

3- Một số chỉ tiêu đánh giá trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán như sau :

3.1. Về bảo toàn vốn:

Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2016: 53.255 triệu đồng ;

Hệ số bảo toàn vốn 1,23 lần

Như vậy năm 2016 công ty bảo toàn được vốn.

3.2. Về khả năng thanh toán nợ ngắn hạn:

Tài sản ngắn hạn thời điểm 31/12/2016: 605.119 triệu đồng ;

Nợ ngắn hạn thời điểm 31/12/2016: 582.675 triệu đồng ;

Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,04 lần

Như vậy tại thời điểm 31/12/2016 Công ty có đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn.

3.3. Về hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu:

Nợ phải trả (sau khi trừ quỹ khen thưởng phúc lợi) thời điểm 31/12/2016: 577.545 triệu đồng,

Hệ số nợ phải trả / vốn CSH: 10,84 lần.



[Handwritten signature]

Trên đây là kết quả Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin, Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông công ty.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- HĐQT, Ban KS,
- Lưu thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Kim Loan



Số: 02/BC-VTTC-BKS

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO

Về hoạt động của Ban kiểm soát và giám sát hoạt động quản lý HĐQT, BGĐ điều hành Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại- Vinacomin Năm 2016

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty như sau :

1-Về hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016 Ban kiểm soát công ty đã thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được quy định tại luật doanh nghiệp và điều lệ công ty, Từ đầu năm Ban kiểm soát đã họp thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2016.

Định kỳ hàng quý và cả năm Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Sau đợt kiểm soát Ban kiểm soát đều có biên bản làm việc và đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính của Công ty góp phần đảm bảo sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

2- Về hoạt động của Hội đồng quản trị :

Năm 2016 Hội đồng quản trị Công ty đã thường xuyên chỉ đạo công ty thông qua việc ban hành các nghị quyết đưa ra giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của công ty để kinh doanh có lãi, mang lại hiệu quả thiết thực cho Công ty và các Cổ đông.

HĐQT đã thực hiện theo quyền hạn, chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Du lịch và thương mại - Vinacomin và các quy định của Pháp luật.

HĐQT đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hàng quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Năm 2016, HĐQT đã tổ chức họp trực tiếp và các lần xin ý kiến các thành viên HĐQT, đã ban hành 31 nghị quyết với các nội dung chủ yếu tập trung cho hoàn thiện nâng cao các mặt hoạt động quản lý phục vụ tốt cho SXKD của công ty.

3- Về hoạt động của Ban giám đốc điều hành:

Ban giám đốc điều hành đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động SXKD theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo Pháp luật Nhà nước, các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty.

Ban giám đốc chỉ đạo công tác điều hành đã tổ chức kinh doanh phù hợp với tình hình diễn biến của thị trường để sản xuất kinh doanh năm 2016 có lãi.

Doanh thu theo báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán : 1.241.198 triệu đồng; lợi nhuận thực hiện: 12.525,4 triệu đồng.



4- Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông.

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban trong công ty và các Chi nhánh, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu góp phần để hoạt động của ban kiểm soát ngày càng hoàn thiện và đạt kết quả tốt.

Năm 2016 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông đang nắm giữ cổ phần của Công ty về HĐQT và Ban giám đốc điều hành.

Ban kiểm soát tự kiểm điểm đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty; có được kết quả trên ngoài sự nỗ lực của từng thành viên Ban kiểm soát, còn có sự nhiệt tình phối hợp rất hiệu quả của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành, các phòng chức năng quản lý của công ty, các Chi nhánh và của các cổ đông.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và Giám sát các mặt hoạt động quản lý của HĐQT, Ban giám đốc điều hành Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại-Vincomin năm 2016.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- HĐQT, Ban KS,
- Lưu thư ký HĐQT.



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Kim Loan

Số: 03 /TTr-VTTC-BKS

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty Kiểm toán Thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát, ngày 10 tháng 02 năm 2017, Ban kiểm soát đã họp xem xét năng lực và báo giá cung cấp dịch vụ kiểm toán của 3 công ty kiểm toán đề nghị được cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 cho công ty cổ phần Du lịch và Thương mại, sau khi xem xét hồ sơ và sau khi tham khảo ý kiến của HĐQT công ty Ban Kiểm soát công ty đã thống nhất đề xuất giới thiệu công ty kiểm toán trình Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin như sau:

Tên công ty: Công ty TNHH kiểm toán BDO

Trụ sở chính: Tầng 20, tòa nhà Inco4, 243 Đê La thành, quận Đống Đa, Hà Nội

- Công ty TNHH Kiểm toán BDO được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên với mã số doanh nghiệp: 0101333767, Đăng ký lần đầu ngày 09/12/2002, Đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 24/12/2015. Giấy chứng nhận ngày 29/02/2016 của Bộ tài chính Chứng nhận công ty đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán; Là thành viên của Tập đoàn Kiểm toán BDO Quốc tế.

- Công ty TNHH Kiểm toán BDO nằm trong danh sách các đơn vị được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2017 (Quyết định 1327/QĐ-BTC ngày 29/11/2016 của Bộ trưởng bộ Tài chính).

- Ủy ban chứng khoán nhà nước đã ban hành Quyết định số 1327/QĐ-UBCK ngày 29/11/2016 chấp thuận cho công ty TNHH Kiểm toán BDO được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2017.

Ban kiểm soát công ty đề nghị ĐHCĐ công ty thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty CP Du lịch và Thương mại- Vinacomin và giao cho Giám đốc công ty ký kết hợp đồng kiểm toán với mức phí kiểm toán theo giá thấp nhất của 3 công ty kiểm toán đã chào giá là không quá 150 triệu đồng. Trong trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán trên về tiến độ và phạm vi kiểm toán, đề nghị ĐHCĐ công ty ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

Kính trình ĐHCĐ xem xét chấp thuận.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (b/c),
- HĐQT, Ban KS,
- Lưu TkHĐQT.



Đan Thị Kim Loan

Số 12 /BC-VTTC-HĐQT

Ngày 17 tháng 03 năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên

Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin báo cáo Đại hội đồng cổ đông một số chỉ tiêu chính Tài chính năm 2016, như sau:

BÁO CÁO CÔNG KHAI TÀI CHÍNH NĂM 2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	31/12/2016	31/12/2015
A	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH			
I	Tài sản ngắn hạn	100 - BCĐKT	605.119	649.715
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110 - BCĐKT	38.112	20.550
2	Các khoản đầu tư TC ngắn hạn	120 - BCĐKT		
3	Các khoản phải thu	130 - BCĐKT	303.333	448.444
4	Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	258.082	176.522
5	Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	5.592	4.199
II	Tài sản dài hạn	200 - BCĐKT	32.199	32.354
1	Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCĐKT	503	501
2	Tài sản cố định	220 - BCĐKT	9.889	8.049
-	Nguyên giá	222+225+228 - BCĐKT	30.716	28.365
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229 - BCĐKT	(20.827)	(20.316)
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230 - BCĐKT	136	1.155
4	Các khoản đầu tư TC dài hạn	250 - BCĐKT		
5	Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	21.671	22.649
III	Nợ phải trả	300 - BCĐKT	583.922	638.591
1	Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	582.676	634.893
2	Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	1.246	3.698
IV	Vốn chủ sở hữu	400 - BCĐKT	53.397	43.477
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411 - BCĐKT	25.001	25.001
	<i>Trong đó: vốn góp của nhà nước</i>		9.000	9.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	412 - BCĐKT		
3	Vốn khác của chủ sở hữu	413 - BCĐKT		
4	Cổ phiếu ngân quỹ	414 - BCĐKT		
5	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416 - BCĐKT		
6	Quỹ đầu tư phát triển	418 - BCĐKT	18.276	18.276
7	Lợi nhuận chưa phân phối	421 - BCĐKT	9.978	11



(Handwritten signature)

8	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432 - BCĐKT	142	190
B	Kết quả kinh doanh		Năm 2016	Năm 2015
1	Tổng doanh thu		1.246.505	1.782.115
-	Doanh thu bán hàng, dịch vụ	10 - BCKQHĐKD	1.241.198	1.772.420
-	Doanh thu tài chính	21 - BCKQHĐKD	1.887	5.742
-	Thu nhập khác	31 - BCKQHĐKD	3.420	3.954
2	Tổng chi phí		1.233.980	1.770.589
-	Giá vốn bán hàng, dịch vụ	11 - BCKQHĐKD	1.044.694	1.617.272
-	Chi phí tài chính	22 - BCKQHĐKD	17.597	19.352
-	Chi phí bán hàng	25 - BCKQHĐKD	130.499	98.935
-	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26 - BCKQHĐKD	40.918	31.854
-	Chi phí khác	32 - BCKQHĐKD	272	3.176
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	50 - BCKQHĐKD	12.525	11.527
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60 - BCKQHĐKD	9.967	8.961
5	Tổng số thuế, phí phải nộp ngân sách trong năm		128.135	183.397
C	Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng doanh thu (%)		1,00%	0,65%
2	Lợi nhuận trước thuế /vốn chủ sở hữu (%)		28,94%	26,63%
3	Tổng nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)		10,96	12,22
4	Tổng quỹ lương		32.000	32.134
5	Số lao động bình quân (người)		277	288
6	Tiền lương bình quân/tháng		9,63	9,30
7	Xếp loại doanh nghiệp		A	A

Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Quang Bình



b	Trích thưởng viên chức quản lý (= 1,5 tháng lương viên chức quản lý)	Đồng	240.000.000
c	Trích quỹ khen thưởng (= 0,803 tháng lương trích vào giá thành SXKD năm 2016)	Đồng	2.141.117.662
d	Trích quỹ phúc lợi (= 0,803 tháng lương trích vào giá thành SXKD năm 2016)	Đồng	2.141.117.662

Hội đồng quản trị Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2016 như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Quang Bình



Số: 14 /BC-VTTC-HĐQT

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2017

**BÁO CÁO CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS, THƯ KÝ HĐQT NĂM 2016
VÀ KẾ HOẠCH CHI TRẢ NĂM 2017**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Du lịch và Thương mại - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - VINACOMIN và Nghị quyết số 01/2016/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua trong phiên họp thường niên năm 2016, HĐQT Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình chi trả thù lao năm 2016 và đề xuất kế hoạch chi trả thù lao năm 2017 đối với HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty như sau:

1. Thực hiện Nghị quyết số 01/2016/NQ-VTTC-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua ngày 22/4/2016 và Nghị quyết số 11/2016/NQ-VTTC-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty thông qua ngày 12/5/2016, Công ty đã chi trả cho các thành viên HĐQT, ban kiểm soát và Thư ký HĐQT tổng số tiền thù lao (phụ cấp) năm 2016 là **501.600.000 đồng**.

Chi tiết theo bảng kê đính kèm (Bảng số 01)

2. Căn cứ điều kiện SXKD, mô hình tổ chức hoạt động của Công ty năm 2017, Công ty dự kiến kế hoạch chi trả thù lao năm 2017 cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, thư ký Công ty như sau:

2.1. Tổng quỹ thù lao chi trả cho HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2017 được tính trên cơ sở hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty (Lợi nhuận sau thuế TNDN) và tỷ lệ % Lợi nhuận thực hiện năm kế hoạch (năm 2017) so với Lợi nhuận thực hiện năm trước liền kề (năm 2016). Công thức tính như sau:

$$Q_{pc} = P_{st} \times 10\% \times (P_{th}/P_{thnt})$$

- Trong đó:

- + Q_{pc} : Tổng quỹ thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký (năm 2017)
- + P_{st} : Lợi nhuận sau thuế (= P_{th} - Thuế TNDN)
- + P_{th} : Lợi nhuận thực hiện năm kế hoạch
- + P_{thnt} : Lợi nhuận thực hiện năm trước liền kề

2.2. Hàng tháng Công ty tạm ứng tiền thù lao cho từng cá nhân theo mức tương tự như năm 2016. Kết thúc năm, căn cứ kết quả SXKD, Công ty tính toán Tổng quỹ thù lao (Q_{pc}) theo công thức trên và quyết toán cho từng chức danh, nhưng tối thiểu tổng tiền thù lao trả cho từng chức danh cả năm không thấp hơn mức đã chi trả năm 2016. Trường hợp Lợi nhuận thực hiện thấp hơn Lợi nhuận Kế hoạch, thù lao điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng.

Chi tiết theo bảng kê đính kèm (Bảng số 01) kn



- Thù lao năm 2017 quyết toán cho từng cá nhân trong HĐQT, BKS và Thư ký được tính theo công thức sau đây:

$$P_i = \frac{Q_{pc}}{n \left(\sum_{i=1} H_{cti} \times 12 \text{ tháng} \right)} \times H_{cti}$$

- Trong đó:

- + P_i : Mức thù lao tháng của từng người (Triệu đồng/người/tháng)
- + Q_{pc} : Tổng quỹ thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký
- + H_{cti} : Hệ số thù lao đối với từng chức danh, cụ thể như sau:

Chức danh	Hệ số thù lao
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	1,00
Ủy viên HĐQT/Thành viên Ban Kiểm soát Công ty	0,85
Thư ký Công ty	0,75



Kính đề nghị ĐHCĐ Công ty xem xét phê duyệt.
Trân trọng. *kw*

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu HĐQT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

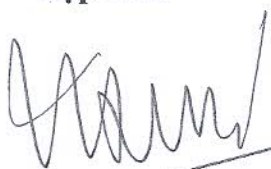
Lê Quang Bình

**BẢNG KÊ CHI TIẾT THANH TOÁN THÙ LAO
THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÝ HĐQT CÔNG TY NĂM 2016**
(Kèm theo báo cáo số: 14/BC-VTTC-HĐQT ngày 17/3/2017)

Số TT	Họ tên	Chức danh kiêm nhiệm	Mức thù lao/tháng	Số tháng	Tổng tiền
A	B	C	1	2	3=1x2
1	Lê Quang Bình	Chủ tịch HĐQT	5.400.000	12	64.800.000
2	Nguyễn Anh Chung	Trưởng ban kiểm soát	4.600.000	4	18.400.000
3	Trần Thị Kim Loan	Trưởng ban kiểm soát	4.600.000	8	36.800.000
4	Nguyễn Đoàn Trang	Ủy viên HĐQT	4.600.000	12	55.200.000
5	Nguyễn Thị Kim Oanh	Ủy viên HĐQT	4.600.000	12	55.200.000
6	Nguyễn Quỳnh Phương	Ủy viên HĐQT	4.600.000	12	55.200.000
7	Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên HĐQT	4.600.000	12	55.200.000
8	Vương Ngọc Quảng	UV Ban kiểm soát	4.600.000	4	18.400.000
9	Bùi Thanh Trường	UV Ban kiểm soát	4.600.000	4	18.400.000
10	Nguyễn Mạnh Trường	UV Ban kiểm soát	4.600.000	8	36.800.000
11	Phan Thành Chung	UV Ban kiểm soát	4.600.000	8	36.800.000
12	Ngô Thị Minh	Thư ký Công ty	4.200.000	12	50.400.000
	Tổng số				501.600.000

Tổng số tiền thù lao ghi bằng chữ: Năm trăm linh một triệu sáu trăm nghìn đồng./.

Lập biểu



Giám đốc



Nguyễn Đoàn Trang

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

**BẢNG DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CHI TRẢ THÙ LAO
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÝ CÔNG TY NĂM 2017**
(Kèm theo Báo cáo số: 14/BC-VTTC-HĐQT ngày 17/3/2017)

Số TT	Chức danh	Số người	Số tháng	THÙ LAO KẾ HOẠCH 2017	
				Mức thù lao /tháng (đ)	Tổng thù lao 12 tháng (đ)
A	B	1	2	3	4=3*2*1
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	5.400.000	64.800.000
3	Ủy viên HĐQT	4	12	18.400.000	220.800.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	3	12	13.800.000	165.600.000
5	Th ký Công ty	1	12	4.200.000	50.400.000
	Tổng số	9		41.800.000	501.600.000

Ghi chú:

- Mức thù lao trên là mức tối thiểu được trả khi Công ty hoàn thành Lợi nhuận kế hoạch và được tạm ứng cho cá nhân hàng tháng.
- Thù lao cả năm được quyết toán trên cơ sở Lợi nhuận thực hiện cả năm theo 02 công thức quy định tại Mục 2 của Báo cáo. Trường hợp Lợi nhuận thực hiện đạt thấp hơn Lợi nhuận kế hoạch thì Thù lao giảm theo tỷ lệ tương ứng.
- Tổng số tiền Thù lao thực hiện của năm 2017 sẽ được báo cáo chi tiết với cổ đông trong phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Lập biểu




Nguyễn Đoàn Trang